

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐR
TỈNH LĐ**

Bản án số: 21/2024/HS-ST

Ngày: 25/07/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐR
TỈNH LĐ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Rung K' Nhon

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông: **Lê Công Trọng**

+ Bà: **Bùi Thị Là**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐR tham gia phiên tòa: ông **Trương Văn Dương** – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 25 tháng 07 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện ĐR mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án hình sự thụ lý số: 31/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2024; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 07 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Nguyễn Nhật D**; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: (không). Sinh ngày: 17 tháng 04 năm 2007 tại Lâm Đồng. Nơi ĐKKHKT: Thôn Bằng Tiên 2 – Xã Phú S – Huyện Lâm H – tỉnh LĐ. Nơi ở: Thôn Bằng Tiên 2 – Xã Phú S – Huyện Lâm H – tỉnh LĐ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Cao Đài, Học vấn: 09/12. Nghề nghiệp: Tự do. Họ tên cha: Đặng Văn C, sinh năm 1977. Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1983. Anh, em ruột: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất là bị cáo, Hiện bố, mẹ đang sinh sống tại Phú S – Lâm H – LĐ. Tiền án, tiền sự: (không). Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo Đặng Nguyễn Nhật D là ông Đặng Văn C. Sinh năm 1977 là bố đẻ của bị cáo. HKTT; Thôn Bằng Tiên 2 – Phú S – Lâm H – LĐ. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo là bà Nguyễn Ngọc Hoàng G. Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh LĐ. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Đặng Hồ Vĩnh Th; sinh ngày 23/11/2009. Người đại diện theo pháp luật cho Đặng Hồ Vĩnh Th là ông Đặng Trương T. Sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn Bằng Tiên 1 – Phú S – Lâm H – LĐ. Có mặt tại phiên tòa.

Đặng Ngọc Vân A. Sinh năm: 2002. HKTT thôn Bằng Tiên 2 – Phú S – Lâm H – LĐ. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Nguyễn Nhật D sinh ngày 17/4/2007 và Đặng Hồ Vĩnh Th sinh ngày 23/11/2009 là bạn. vào dịp tết Nguyên đán năm 2024, cả hai nảy sinh ý định mua pháo về để bán lại nhằm kiếm lời, cả hai bàn bạc mỗi người góp số tiền là $2.000.000đ \times 2 = 4.000.000đ$ để mua pháo nổ. Sau khi góp tiền Duy sử dụng điện thoại di động hiệu Redmi, truy cập facebook vào hội nhóm, bình luận để tìm người bán, sau khi liên hệ D thỏa thuận với 01 người không rõ nhân thân lai lịch mua 4.000.000đ được 04 hộp pháo hoa nổ và khoảng 100 viên pháo bi nổ, đến ngày 02/01/2024 có một người đi trên xe khách loại 16 chỗ gọi điện thoại cho D đến nhận pháo tại xã Phú S, huyện Lâm H nhận pháo và trả tiền trực tiếp cho người giao pháo. Nhận được pháo, D mang về nhà cất giấu rồi cùng Th lên mạng tìm người để mua bán pháo, sau khi liên hệ được 01 người tên Nam không rõ nhân thân lai lịch đồng ý mua số pháo nói trên, thỏa thuận giao nhận pháo tại khu vực ngã ba Huế tại thôn Trung T – Đa K’N. Đến chiều cùng ngày D điều khiển xe Mô tô biển kiểm soát 49D1-680.52 chở Th đem theo thùng pháo đã mua đến quán cà phê tại thôn Trung T – Đa K’N để chờ giao hàng (Pháo nổ) cho tên Nam thì bị lực lượng cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện ĐR bắt giữ. Tại hiện trường cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện ĐR thu giữ 04 hộp pháo hoa kích thước 10 x16,5 x16,5, mỗi hộp chứa 49 ông hình tròn, bên ngoài dán nhiều giấy màu sắc; 104 viên pháo bi nổ bằng nhựa, hình cầu, đường kính khoảng 02 cm, nhiều màu sắc, có 01 đầu dây dẫn; 01 chiếc xe Mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 49D1-680.52; 01 điện thoại di động hiệu Spark, màn hình cảm ứng, vỏ màu đen của Đặng Hồ Vĩnh Th. 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màn hình cảm ứng vỏ màu xanh dương của bị cáo D.

Tại bản kết luận giám định số 61/KL-KTHS ngày 31/01/2024 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh LD kết luận như sau: 196 viên giấy hình trụ tròn đồng dạng, mỗi viên có đường kính 2,3cm, cao 10cm chứa trong 4 khối hộp chữ nhật gửi đi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (*có chứa thuốc pháo, khi đốt gây tiếng nổ*) có trọng lượng là 6,2kg.

104 viên nhựa hình cầu, mỗi viên có đường kính 27cm, có sợi dây màu xanh dẫn bên trong thân ra gửi đi giám định là pháo nổ có trọng lượng là 0,43kg.

Như vậy tổng khối lượng pháo nổ mà bị cáo Đặng Nguyễn Nhật D mua bán là 6,63kg.

Theo bản cáo trạng số: 24/CT-VKS, ngày 15/06/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐR, thì bị cáo Đặng Nguyễn Nhật D bị truy tố về tội “Mua bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đặng Nguyễn Nhật D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi việc làm của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐR giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Đặng Nguyễn Nhật D phạm tội “Mua bán hàng cấm”. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 190; các điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35, Điều 91, Điều 99 của Bộ luật Hình sự 2015; các Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Nguyễn Nhật D từ 50.000.000đ đến 60.000.000đ để sung công quỹ nhà

nước. Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí, bị cáo phải chịu án phí HSST.

Bị cáo Đặng Nguyễn Nhật D nhất trí với quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐR, không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo như sau: Về tội danh và hình phạt hoàn toàn thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị.

Lời nói cuối cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, và mong HĐXX xem xét xử lý bị cáo với mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an huyện ĐR, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐR, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, tài liệu chứng cứ thu thập đều hợp pháp.

[2] Về phân tích những chứng cứ xác định có tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo Đặng Nguyễn Nhật D tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người có nghĩa vụ liên quan; biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LĐ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: bị cáo Đặng Nguyễn Nhật D đã có hành vi mua bán 04 hộp pháo nổ kích thước 10x16,5x16,5, mỗi hộp chứa 49 ống hình tròn, bên ngoài dán nhiều giấy màu sắc; 104 viên pháo bi nổ bằng nhựa, hình cầu, đường kính khoảng 02 cm, nhiều màu sắc, có 01 đầu dây dẫn, với mục đích là để bán kiếm lời. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Đặng Nguyễn Nhật D đã phạm tội “Mua bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐR truy tố bị cáo D về tội “Mua bán hàng cấm” là đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo Đặng Nguyễn Nhật D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước về quản lý hàng cấm là pháo nổ và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội. Vào các dịp lễ tết Nguyên đán, trên các phương tiện thông tin đại chúng thường xuyên phổ biến quy định của Nhà nước về các hành vi cấm sản xuất, vận chuyển, buôn bán và đốt các loại pháo, bị cáo nhận thức được việc mua bán pháo hoa nổ là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì mục đích vụ lợi cá nhân mà bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật, cố tình thực hiện hành vi mua bán pháo nổ là hàng cấm, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi, vi phạm của mình. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nhưng tính chất, mức độ và hậu quả không lớn; Tuy nhiên để răn đe và cảnh tỉnh cho những người

khác đã, đang có hành vi mua bán, vận chuyển pháo nổ trên địa bàn huyện, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý bị cáo D với mức án nghiêm khắc, mới có đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt sống có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đặng Nguyễn Nhật D chưa có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo D đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015.

[4] Về hình phạt: Bị cáo phạm tội chưa đủ tuổi vị thành niên, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và người đại diện theo pháp luật của bị cáo khai nhận bị cáo có thu nhập hàng tháng từ 20.000.000đ, nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91, Điều 99 Bộ luật hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt cho bị cáo.

[5] Biện pháp tư pháp:

Số pháo hoa nổ còn lại sau giám định, là vật Nhà nước cấm lưu hành nên sẽ bị tịch thu cho tiêu hủy. Đối với điện thoại hiệu Spark, màn hình cảm ứng, vỏ màu đen của Đặng Hồ Vĩnh Th xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội, nên tuyên trả lại cho Đặng Hồ Vĩnh Th. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màn hình cảm ứng vỏ màu xanh dương của bị cáo D, là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, nên cần tuyên tịch thu bán sung quỹ nhà nước.

[6] Đối với người bán pháo cho bị cáo D và người mua pháo của D đến nay Cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác minh làm rõ, nên chưa có cơ sở xử lý, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào có đủ căn cứ sẽ xem xét, xử lý theo quy định.

Đối với Đặng Hồ Vĩnh Th là người cùng góp tiền với bị cáo D để mua pháo nổ với mục đích để bán kiếm lời, nhưng tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý hành chính đối với Thiện bằng hình thức cảnh cáo là đúng pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Đặng Nguyễn Nhật D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 91, 99 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố Bị cáo **Đặng Nguyễn Nhật D** phạm tội “Mua bán hàng cấm”.
2. Xử phạt Bị cáo **Đặng Nguyễn Nhật D** 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*) để sung quỹ nhà nước.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 04 hộp pháo nổ, mỗi hộp có 47 viên hình trụ tròn đồng dạng, 100 viên pháo hình cầu nhiều màu sắc, mỗi viên có đường kính 2,7cm và có sợi dây truyền từ trong thân ra, còn lại sau giám định. Được niêm phong trong thùng giấy. Tuyên tịch thu bán sung quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi, màn hình cảm ứng vỏ màu xanh dương của bị cáo D, tuyên trả lại cho Đặng Hồ Vĩnh Th 01 điện thoại Spark. Hiện đã bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐR theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 06/06/2024 của Chi cục thi hành án dân sự.

4. **Về án phí:** Buộc bị cáo Đặng Nguyễn Nhật D phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (*đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án*) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với các khoản tiền phải trả cho người phải thi hành án*) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/07/2024) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LD (02 bản);
- VKSND huyện ĐR (01 bản);
- Chi cục THADS H. ĐR (01bản).
- Bộ phận Thi hành án HS. (05 bản).
- Cơ quan CSĐT Công an huyện ĐR (01 bản).
- Sở tư pháp tỉnh LD (01 bản).
- Bị cáo (01 bản). Đề thi hành
- Các đương sự. Đề thi hành
- Lưu HSVA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa